TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ
TỔ: SINH HỌC - KTCN

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II
NĂM HỌC: 2022 – 2023
Môn: SINH HỌC – Khối lớp 12
Thời gian làm bài: 45 phút

HÌNH THỨC KIỂM TRA: 100% TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

NỘI DUNG KIẾN THỨC	**CÁC MỨC ĐỘ KIẾN THỨC**				
	Nhận biết (40%)	**Thông hiểu (30%)**	**Vận dụng thấp (20%)**	**Vận dụng cao (10%)**	**Tổng Cộng**
Bài: Môi trường sống và các nhân tố sinh thái			Phân biệt ổ sinh thái và giới hạn sinh thái của các loài.		
Số câu	0	0	1	0	1
Số điểm	0	0	0,3125	0	0,3125
Chủ đề: Quần thể sinh vật và các đặc trưng cơ bản của quần thể	Nhận biết đặc trưng: tỉ lệ giới tính, mật độ, kích thước của quần thể sinh vật.	Phân biệt được các kiểu phân bố của quần thể.	Phân tích một số đặc điểm về kích thước, mật độ của quần thể.	Dựa vào các nhóm tuổi của quần thể để xác định cách khai thác, đánh bắt hợp lý.	
Số câu	1	1	1	1	4
Số điểm	0,3125	0,3125	0,3125	0,3125	1,25
Chủ đề: Quần xã sinh vật	- Xác định ví dụ quần xã sinh vật. - Liệt kê các đặc trưng của quần xã. - Xác định các kiểu phân bố không gian; Nêu ý nghĩa của	- Phân biệt vai trò của loài ưu thế và loài đặc trưng. - Phân biệt các kiểu quan hệ hỗ trợ và các kiểu quan hệ đối kháng trong quần xã.	- Phân tích mối quan hệ giữa sinh vật này ăn sinh vật khác với mối quan hệ kí sinh.	- Biết cách vận dụng khống chế sinh học vào nuôi trồng đạt hiệu quả. - Vận dụng kiến thức sự phân tầng, các mối	

NỘI DUNG KIẾN THỨC	CÁC MỨC ĐỘ KIẾN THỨC				
	Nhận biết (40%)	**Thông hiểu (30%)**	**Vận dụng thấp (20%)**	**Vận dụng cao (10%)**	**Tổng Cộng**
	của sự phân bố không gian trong quần xã. - Nêu khái niệm loài ưu thế, loài đặc trưng. - Liệt kê các mối quan hệ trong quần xã. - Nêu khái niệm, nguyên nhân của diễn thế sinh thái. - Nêu khái niệm diễn thế nguyên sinh, diễn thế thứ sinh.	- Phân biệt diễn thế nguyên sinh và diễn thế thứ sinh. - Xác định ý nghĩa của việc nghiên cứu diễn thế sinh thái.	- Phân tích đặc điểm các đặc trưng cơ bản của quần xã	quan hệ trong quần xã để trồng trọt, chăn nuôi đạt hiệu quả và bảo vệ chăm sóc sức khỏe.	
Số câu	5	4	2	1	12
Số điểm	1,5625	1,25	0,3125	0,3125	3,75
Bài: Hệ sinh thái	- Nêu khái niệm của hệ sinh thái. - Liệt kê các thành phần của hệ sinh thái. - Xác định các loài trong thành phần hữu sinh: sinh vật sản xuất, sinh vật tiêu thụ, sinh vật phân giải.	- Phân biệt đặc điểm, vai trò của các thành phần hữu sinh của hệ sinh thái. - Xác định được ví dụ về hệ sinh thái tự nhiên và nhân tạo. - Xác định đặc điểm của hệ sinh thái tự nhiên và hệ sinh thái nhân tạo.			
Số câu	2	1	0	0	3
Số điểm	0,625	0,3125	0,3125	0	0,9375
Chủ đề: Trao đổi vật chất và năng lượng trong hệ sinh thái	- Nêu khái niệm chuỗi thức ăn, lưới thức ăn; Mối quan hệ giữa các loài trong chuỗi, lưới thức ăn.	- Phân biệt cấu trúc 2 loại chuỗi thức ăn. - Xác định được các bậc dinh dưỡng trong một	- Phân biệt các đặc điểm của chuỗi thức ăn và lưới thức ăn. - Phân tích các đặc điểm về trao đổi vật chất và	Xây dựng lưới thức ăn trong một hệ sinh thái và phân tích vai trò các bậc dinh dưỡng trong lưới thức ăn đó.	

NỘI DUNG KIẾN THỨC	CÁC MỨC ĐỘ KIẾN THỨC				
	Nhận biết (40%)	**Thông hiểu (30%)**	**Vận dụng thấp (20%)**	**Vận dụng cao (10%)**	**Tổng Cộng**
	- Xác định thứ tự sinh vật tiêu thụ trong chuỗi thức ăn. - Liệt kê các loài sinh vật thuộc các bậc dinh dưỡng khác nhau trong chuỗi thức ăn. - Nêu khái niệm chu trình sinh địa hóa. - Chu trình cacbon: xác định sinh vật nhận cacbon từ môi trường, dạng cacbon vào sinh vật, quá trình đưa cacbon vào sinh vật. - Chu trình nitơ: sinh vật nhận nitơ vào chu trình và dạng nitơ đi vào chu trình. - Xác định nguồn năng lượng cho sự sống trên Trái Đất. - Nêu khái niệm hiệu suất sinh thái.	chuỗi thức ăn, lưới thức ăn. - Xác định các quá trình trả lại cacbon, nitơ ra môi trường. - Phân biệt các khu sinh học về độ đa dạng, độ phức tạp của lưới thức ăn. - Xác định sự vận chuyển năng lượng trong hệ sinh thái. - Phân biệt tỷ lệ các dạng năng lượng trong từng bậc dinh dưỡng. - Xác định hiệu suất sinh thái giữa các bậc dinh dưỡng.	dòng năng lượng trong hệ sinh thái. - Vận dụng hiệu suất sinh thái để chọn loại vật nuôi mang lại hiệu quả kinh tế. - Phân biệt các khu sinh học về độ đang dạng loài và độ phức tạp của lưới thức ăn.		
Số câu	5	4	2	1	12
Số điểm	1,5625	1,25	0,625	0,3125	3,75
Tổng số câu	**13**	**10**	**6**	**3**	**32**
Tổng điểm	**4,0625**	**3,125**	**1,875**	**0,9375**	**10**